

KẾ HOẠCH
Tự đánh giá trường mầm non Tân Tiến

Căn cứ Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định ban hành kèm theo thông tư số 17/2028/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2028/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của bộ trưởng bộ GD&ĐT;

Căn cứ văn bản số 13/VBHN- BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 38/QĐ-MNTT ngày 4 tháng 9 năm 2025 của trường mầm non Tân Tiến về quyết kiện toàn Hội đồng tự đánh giá năm học 2025-2026;

Hội đồng tự đánh giá trường mầm non Tân Tiến xây dựng kế hoạch tự đánh giá năm học 2025 - 2026 như sau:

I. Mục đích và phạm vi tự đánh giá

1. Mục đích

Tự đánh giá là tự xem xét, tự kiểm tra và xác định cấp độ chất lượng giáo dục của từng tiêu chí, chỉ ra các điểm mạnh, điểm yếu từ đó thực hiện các biện pháp cải tiến, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường; để giải trình với các cơ quan chức năng, với xã hội về thực trạng chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường; để cơ quan chức năng đánh giá và công nhận nhà trường đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục.

Khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo điều kiện đảm bảo cho nhà trường không ngừng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục; để cơ quan quản lý nhà nước đánh giá, công nhận hoặc không công nhận trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

2. Phạm vi

Tự đánh giá là toàn bộ các hoạt động của nhà trường theo thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

III. Công cụ tự đánh giá

Công cụ TĐG là Tiêu chuẩn đánh giá trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 19/2018/TT- BGDĐT và các tài liệu hướng dẫn.

IV. Hội đồng tự đánh giá

1. Thành phần Hội đồng TĐG

Hội đồng tự đánh giá được kiện toàn theo Quyết định số 38/QĐ-MNTT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Mầm non Tân Tiến. Hội đồng gồm có 09 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ
1	Phùng Thị Trại	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ
2	Nguyễn Thị Nhung	Phó hiệu trưởng	Phó Chủ tịch HĐ
3	Lương Thị Phương Thảo	Thư ký HĐ	Thư ký HĐ
4	Lương Thị Năm	Phó hiệu trưởng	Thành viên HĐ
5	Nguyễn Thị Trục	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên HĐ
6	Lương Thị Toan	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên HĐ
7	Nguyễn Thị Thoa	Tổ trưởng chuyên môn	Thành viên HĐ
8	Trần Thị Tố Loan	Trưởng Ban TTND	Thành viên HĐ
9	Lự Thúy Tình	Bí thư ĐTN	Thành viên HĐ

2. Nhóm thư ký và các nhóm công tác

Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá đã thành lập nhóm thư ký và các nhóm công tác cụ thể như sau:

- Nhóm thư ký gồm 6 thành viên:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Nhiệm vụ
1	Phùng Thị Trại	CT hội đồng	Nhóm trưởng - Tổng hợp, viết báo cáo
2	Lương Thị Năm	Thành viên	Tổng hợp, viết báo cáo
3	Lương Thị Phương Thảo	Thư ký hội đồng	Tổng hợp minh chứng
4	Lương Thị Toan	Thành viên	Tổng hợp minh chứng
5	Nguyễn Thị Thoa	Thành viên	Tổng hợp minh chứng
6	Nguyễn Thị Trục	Thành viên	Tổng hợp minh chứng

3. Phân công thực hiện nhiệm vụ

a) Nhóm thư ký:

Tổng hợp minh chứng. Viết báo cáo

b) Các nhóm công tác:

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Tiêu chí
----	-----------	--------------------	----------

II	Nhóm 1		
1	Phùng Thị Trại	CT Hội đồng – Nhóm trưởng	1.1
2	Hoàng Ánh Tuyết	Giáo viên – Thành viên	1.2
3	Hoàng Thị Chư	Giáo viên – Thành viên	1.3
4	Hoàng Thị Hồng	Giáo viên – Thành viên	1.4
5	Bùi Thị Hằng	Giáo viên – Thành viên	1.5
6	Lương Thị Oanh	Nhân viên – Thành viên	1.6
7	Lương Thị Phương Thảo	Thành viên HĐ – Thành viên	1.7
8	Đặng Thị Vân	Giáo viên – Thành viên	1.8
9	Trần Thị Tố Loan	Thành viên hội đồng – Thành viên	1.9
10	Nguyễn Thị Thoa	Thành viên hội đồng – Thành viên	1.10
11	Hoàng Thị Dung	Giáo viên – Thành viên	
III	Nhóm 2		
1	Nguyễn Thị Nhung	PCT HĐ - Nhóm trưởng	2.1
2	Nguyễn Thị Trục	Giáo viên – Thành viên	2.2
3	An Thanh Trang	Giáo viên - Thành viên	2.3
IV	Nhóm 3		
1	Lương Thị Năm	Thành viên HĐ – Nhóm trưởng	3.1; 3.2
2	Lý Thị Nhung	Giáo viên – Thành viên	3.3; 3.4
3	Ngô Thị Nhung	Giáo viên – Thành viên	3.5; 3.6
V	Nhóm 4		
1	Lự Thúy Tình	Thành viên HĐ – Nhóm trưởng	4.1
2	Lương Thị Mỹ Duyên	Giáo viên - Thành viên	4.2
VI	Nhóm 5		
1	Lương Thị Toan	Thành viên HĐ – Nhóm trưởng	5.1; 5.2
2	Nguyễn Thị Oai	Giáo viên – Thành viên	5.3
3	Đặng Thị Dương	Giáo viên – Thành viên	5.4

V. Dự kiến các nguồn lực và thời điểm cần huy động

1. Đối với các tiêu chí Mức 1, 2 và 3

Tiêu chuẩn	Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy	Ghi chú
------------	----------	-------------------------------------	-------------------	---------

			động	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	Tiêu chí 1.1. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Tân Tiến, giai đoạn 2025-2030. - Đề án số 06 “Nâng cao chất lượng giáo dục các cấp và hướng nghiệp đào tạo nghề, hướng tới xây dựng trường học chất lượng cao trên địa bàn huyện Bảo Yên giai đoạn 2020- 2025”. - Kế hoạch thực hiện đề án số 06 “đổi mới, phát triển, nâng cao chất lượng Giáo dục toàn diện- Nguồn nhân lực- Khoa học công nghệ tỉnh Lào Cai giai đoạn 2020- 2025”. - Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã (Nhiệm kỳ 2020-2025); Kế hoạch quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050; Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học - Sở nghị quyết nhà trường - Báo cáo sơ kết; Tổng kết năm học của nhà trường. - Biên bản họp hội đồng trường - Công khai kế hoạch chiến lược trên bảng tin 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.2. Hội đồng trường và các hội đồng khác	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định thành lập HĐTĐKT; kế hoạch thi đua khen thưởng; biên bản họp HĐTĐKT - "Quyết định thành lập hội đồng chấm giáo viên giỏi cấp trường; Quyết định công nhận giáo viên dạy giỏi cấp trường" "Quyết định thành lập hội đồng thẩm định sáng kiến cấp trường; Quyết định công nhận đạt sáng kiến cấp trường." - Sở nghị quyết nhà trường. - Báo cáo sơ kết; Tổng kết năm học của nhà trường. 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các	<ul style="list-style-type: none"> - Quyết định chuẩn y BCH chi đoàn; QĐ công nhận mức độ HTNV của Chi đoàn - Hồ sơ công đoàn (kế hoạch hoạt động công đoàn, số nghị quyết, báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn, danh sách ủng hộ các loại quỹ) - Hồ sơ chi đoàn (kế hoạch hoạt động chi đoàn, số nghị quyết, báo cáo tổng kết hoạt động chi đoàn) - Quyết định chuẩn y Ban chi ủy; - Hồ sơ Đảng (kế hoạch hoạt động của chi bộ, Số nghị quyết, thu chi đảng phí, chương trình hành động, chương trình kiểm tra giám sát; Báo cáo tổng kết chi bộ,) - Hồ sơ Ban thanh tra nhân dân (Kế hoạch 	Tháng 5/2026	

	đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.	hoạt động, Biên bản, Báo cáo Ban thanh tra nhân dân) - QĐ phân xếp loại chi bộ bộ.		
	Tiêu chí 1.4. Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng.	- Hồ sơ CBVCQL (Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng). - Quyết định phê duyệt nhân sự chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn. - Quyết định thành lập tổ chuyên môn, tổ văn phòng; Danh sách kèm theo. - Hồ sơ tổ chuyên môn (Kế hoạch thực hiện tổ chuyên môn các tổ; kế hoạch SHCM theo hướng NCBH của tổ chuyên môn; Biên bản sinh hoạt tổ chuyên môn). - Hồ sơ tổ văn phòng (Kế hoạch, Nghị quyết hoạt động tổ văn phòng) - Sổ theo dõi công văn đi, công văn đến. - Báo cáo sơ kết; Tổng kết năm học của nhà trường.	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo	- Sổ theo dõi, điểm danh trẻ. - Sổ theo dõi số lượng số lượng trẻ em của nhà trường. - Danh sách học sinh toàn trường.	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	- Hồ sơ xã hội hoá (Kế hoạch huy động tài trợ, thỏa thuận; Dự toán thu chi- xã hội hoá; Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách xã hội hoá; Biên bản xin ý kiến phụ huynh học sinh.) - Thông báo kết luận của các đoàn kiểm tra - Hồ sơ quản lý tài sản cố định của nhà trường. - Sổ theo dõi công văn đi, công văn đến - Hồ sơ Ban thanh tra nhân dân (Kế hoạch hoạt động, Biên bản, Báo cáo Ban thanh tra nhân dân). - Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên	- Kế hoạch Bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường - Quyết định công nhận kết quả Bồi dưỡng thường xuyên - Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của nhà trường - Sổ quản lý nhân sự. - Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên - Bảng nhận chế độ lương và các chế độ phụ cấp khác của giáo viên hàng tháng - Hồ sơ Hội nghị công chức, viên chức và người lao động - Hồ sơ về việc quy hoạch, bổ nhiệm CBQL. - Báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn.	Tháng 5/2026	

	<p>Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch giáo dục các độ tuổi (KH năm học, chủ đề, tuần, ngày). - Kế hoạch chỉ đạo công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ. - Hồ sơ kiểm tra nội bộ. - Quyết định khen thưởng nhà trường, CBGVNV, HS. - Hồ sơ tổ chuyên môn. - Thông báo kết luận của các đoàn kiểm tra. 	<p>Tháng 5/2026</p>	
	<p>Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ tiếp xúc đối thoại trực tiếp - Báo cáo sơ kết; Tổng kết năm học của nhà trường. - Hồ sơ Hội nghị công chức, viên chức và người lao động <p>Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học</p>	<p>Tháng 5/2026</p>	
	<p>Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quy chế phối hợp với công an xã đảm bảo an ninh trật tự - Kế hoạch đảm bảo vệ sinh an toàn trường học. - Quyết định công nhận trường học an toàn phòng, chống tai nạn thương tích. - Kế hoạch phòng chống thảm họa thiên tai - Hồ sơ y tế (Kế hoạch hoạt động y tế; Kế hoạch phối hợp với trạm y tế; Biên bản kiểm tra của y tế; Kế hoạch phục hồi suy dinh dưỡng, thấp còi; - Hồ sơ phòng chống dịch bệnh) - Kế hoạch phòng chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực học đường. - Quyết định kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống các tệ nạn xã hội và bạo lực học đường - Hồ sơ bếp ăn tập thể (Bản cam kết thực hiện quy định VSATTP tại bếp ăn; Hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm) - Hồ sơ phòng cháy chữa cháy; Bình chữa cháy, tiêu lệnh phòng cháy, chữa cháy, biên bản, hồ sơ quản lý PCCC, phương án chữa cháy Biên bản kiểm tra bếp ăn tập thể - Kế hoạch xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong trường mầm non. - Hợp đồng bảo vệ. - Hồ sơ công đoàn (kế hoạch hoạt động công đoàn, số nghị quyết, báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn, danh sách ủng hộ các loại quỹ). 	<p>Tháng 5/2026</p>	
<p>Tiêu chuẩn 2: Cán bộ</p>	<p>Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp - Công văn triệu tập, quyết định cử đi học của Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng; - Danh sách đăng kí tham gia bồi dưỡng Lý luận 	<p>Tháng 5/2026</p>	

quản lý, giáo viên, nhân viên		<p>chính trị.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sổ quản lý nhân sự. - Hồ sơ CBVCQL (Hiệu trưởng, 2 Phó Hiệu trưởng) - Sổ nghị quyết nhà trường - Hồ sơ quy hoạch CBQL 		
	Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ công chức, viên chức (18 đồng chí) - Danh sách CBQL, giáo viên, nhân viên, có thông tin về trình độ đào tạo - Quyết định cử đi học, Danh sách cử đi học - Quyết định đánh giá, phân xếp loại viên chức. - Quyết định phân công nhiệm vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ nhân viên (08 nhân viên) - Quyết định đánh giá, phân xếp loại viên chức. - Danh sách CBQL, giáo viên, nhân viên, có thông tin về trình độ đào tạo 	Tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học	Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của nhà trường - Biên bản giao, nhận bổ sung diện tích đất đo đạc - Hồ sơ thiết kế; Quyết định về việc quyết toán đầu tư xây dựng nhà trường. - Thống kê danh mục thiết bị đồ chơi ngoài trời; Danh mục đồ chơi tự làm 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ theo dõi thiết bị (Sổ theo dõi tài sản, đồ dùng-đồ chơi-thiết bị nhóm lớp; Sổ theo dõi thiết bị nhà trường; Biên bản kiểm kê tài sản) - Hồ sơ thiết kế xây dựng nhà trường hoặc Quyết định đầu tư xây dựng - Hồ sơ quản lý tài sản cố định nhà trường - Sổ theo dõi, điểm danh trẻ 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thiết kế xây dựng nhà trường hoặc Quyết định đầu tư xây dựng. - Hồ sơ quản lý tài sản cố định nhà trường. 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ thiết kế xây dựng nhà trường hoặc Quyết định đầu tư xây dựng - Hồ sơ quản lý tài sản cố định nhà trường - Hồ sơ bếp ăn (Bản cam kết thực hiện qui định VSATTP tại bếp ăn; Hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm; Biên bản kiểm tra bếp ăn tập thể). 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	<ul style="list-style-type: none"> - Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ Internet - Hồ sơ theo dõi thiết bị (Sổ theo dõi tài sản, đồ dùng-đồ chơi-thiết bị nhóm lớp; Sổ theo dõi thiết bị nhà trường; Biên bản kiểm kê tài sản) 	Tháng 5/2026	

		- Thống kê danh mục thiết bị đồ chơi ngoài trời; Danh mục đồ chơi tự làm		
	Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	- Hợp đồng cung cấp nước sạch - Hóa đơn thu tiền nước hàng tháng - Hồ sơ bếp ăn (Bản cam kết thực hiện quy định VSATTP tại bếp ăn; Hợp đồng với nhà cung cấp thực phẩm) - Hồ sơ quản lý tài sản cố định nhà trường - Hồ sơ thiết kế xây dựng nhà trường hoặc Quyết định đầu tư xây dựng	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	- Quyết định kiện toàn Ban ĐDCMHS của nhà trường; Danh sách Ban ĐDCMHS các nhóm lớp - Kế hoạch hoạt động Ban ĐDCMHS - Biên bản Ban ĐDCMHS trường, nhóm lớp - Quy chế phối hợp giữa Ban ĐDCMHS với nhà trường. - Báo cáo Ban ĐDCMHS.	Tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	- Kế hoạch tổ chức hoạt động ngày hội ngày lễ - Hình ảnh hội thi, lễ hội, tham quan, trải nghiệm - Quyết định về việc công nhận cơ quan văn hóa. - Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học - Hồ sơ xã hội hoá (Kế hoạch huy động tài trợ, thỏa thuận; Dự toán thu chi- xã hội hoá; ; Báo cáo quyết toán thu chi ngân sách xã hội hoá; Biên bản xin ý kiến phụ huynh học sinh) - Báo cáo sơ kết; Tổng kết năm học của nhà trường. - Kế hoạch chiến lược phát triển trường mầm non Tân Tiến, giai đoạn 2025 – 2030. - Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã (Nhiệm kỳ 2020-2025); Kế hoạch quy hoạch phát triển giáo dục đào tạo thời kỳ 2021-2030 tầm nhìn 2050; Kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo - Biên bản họp phụ huynh	Tháng 5/2026	
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ	Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non	- Sổ đánh giá trẻ - Kế hoạch hội thảo tiếp cận phương pháp giáo dục tiên tiến - Phát triển chương trình giáo dục nhà trường - Kế hoạch giáo dục các độ tuổi (KH năm học, chủ đề, tuần, ngày). - Sổ theo dõi theo dõi số lượng chất lượng trẻ hàng tháng của nhà trường.	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.2:	- Phát triển chương trình giáo dục nhà trường	Tháng	

	Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	<ul style="list-style-type: none"> - Kế hoạch chỉ đạo chuyên môn của nhà trường - Kế hoạch giáo dục các độ tuổi (KH năm học, chủ đề, tuần, ngày) - Kế hoạch tổ chức các hoạt động ngày hội ngày lễ 	5/2026	
	Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe	<ul style="list-style-type: none"> - Sổ theo dõi tổng hợp kết quả chăm sóc giáo dục của nhà trường. - Sổ theo dõi tổng hợp kết quả chăm sóc giáo dục của nhóm lớp - Hình ảnh tổ chức bữa ăn dinh dưỡng - Hồ sơ nuôi dưỡng (Thực đơn, Sổ quản lý chế độ ăn) - Hồ sơ y tế (Kế hoạch hoạt động y tế; - Kế hoạch phối hợp với trạm y tế; - Biên bản kiểm tra của y tế; Kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng và phục hồi suy dinh dưỡng; Hồ sơ phòng chống dịch bệnh). 	Tháng 5/2026	
	Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> - Danh sách hoàn thành chương trình - Hồ sơ phổ cập giáo dục mầm non trẻ năm tuổi - Sổ theo dõi số lượng số lượng trẻ em của nhà trường 	Tháng 5/2026	

2. Đối với các tiêu chí Mức 4

Tiêu chí	Các nguồn lực cần huy động/cung cấp	Thời điểm cần huy động	Ghi chú
Tiêu chí 1	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình giáo dục nhà trường. - Sổ tổng hợp kết quả CSGD trẻ của nhà trường. - Sổ theo dõi kết quả CSGD trẻ của lớp. 	Tháng 5/2026	
Tiêu chí 2	Hồ sơ xếp loại giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp.	Tháng 5/2026	
Tiêu chí 3	Quan sát thực tế.	Tháng 5/2026	
Tiêu chí 4	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát thực tế. - Sổ theo dõi tài sản của nhà trường. 	Tháng 5/2026	
Tiêu chí 5	- Báo cáo tổng kết năm học.	Tháng 5/2026	
Tiêu chí 6	- Báo cáo tổng kết năm học.	Tháng 5/2026	

VI. Lập Bảng danh mục mã minh chứng

Sau khi các nhóm công tác, cá nhân thực hiện xác định nội hàm, phân tích tiêu chí tìm minh chứng cho từng tiêu chí; phân loại và mã hoá các minh chứng thu được.

Hội đồng TĐG thảo luận các minh chứng cho từng tiêu chí đã thu thập được và lập Bảng danh mục mã minh chứng.

VII. Thời gian và nội dung hoạt động

Căn cứ vào tình hình thực tế, nhà trường xây dựng thời gian để hoàn thành quá trình tự đánh giá như sau:

Trong các năm học 2025-2026 đến hết năm học 2027-2028 thu thập các minh chứng cho từng tiêu chí, tiêu chuẩn.

Năm học 2025-2026: Căn cứ vào văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT Lào Cai về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia xây dựng thời gian biểu cụ thể cho các hoạt động: Họp hội đồng tự đánh giá; phân loại và mã hoá các minh chứng thu được; viết các phiếu đánh giá tiêu chí; dự thảo báo cáo TĐG.

Trên đây là kế hoạch tự đánh giá năm học 2025-2026 của trường mầm non Tân Tiến. Đề nghị các nhóm, thành viên được phân công nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để b/c);
- Hội đồng TĐG (để t/h);
- CB, GV, NV nhà trường (t/h);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Phùng Thị Trại

